

Bản án số: 110/2023/HS-PT
Ngày: 14/9/2023

NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thúy Hằng;

Các Thẩm phán: Ông Trần Tuấn Vũ

Ông Nguyễn Quốc Tuấn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Minh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2023/TLPT-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo **Huỳnh Tân T**, do có kháng cáo của bị cáo **Huỳnh Tân T** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HSST ngày 12/7/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Huỳnh Tân T (P), sinh năm 1993, tại tỉnh Long An; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: **Ấp A, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An**; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Huỳnh Văn C** (Đã chết) và bà **Nguyễn Thị H**; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09-5-2023; bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 50 phút, ngày 09-01-2023, trên **đường H – Phước** Chỉ thuộc **ấp P, xã P, thị xã T, tỉnh Tây Ninh**, **Công an thị xã T** tiến hành kiểm tra xe mô tô biển số 52Y2-2931 do **Huỳnh Tân T** điều khiển, phát hiện giỏ hàng **T** chở trên xe có chứa 1.500 bao thuốc lá điếu (gồm 1.000 bao nhãn hiệu “555”, 500 bao nhãn hiệu

“WHITE HORSE”) nên tiến hành lập biên bản và thu giữ nhiều vật chứng khác có liên quan.

Qua điều tra, thể hiện: Vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 09-01-2023, T đang ở nhà thì có người phụ nữ tên “N” đến gặp và thuê T vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu cho anh của N (là người Campuchia) từ xã M, huyện Đ, tỉnh Long An đến Khu công nghiệp C thuộc huyện D, tỉnh Tây Ninh với tiền công là 250.000 đồng thì T đồng ý. Đến 15 giờ 00 phút cùng ngày, theo sự hướng dẫn của N, T điều khiển xe mô tô biển số 52Y2-2931 đến khu vực “Cốc Rinh” cách cột mốc biên giới Việt Nam – Campuchia khoảng 200m, thuộc ấp F, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An, T nhận 06 thùng giấy carton, bên trong có chứa 1.500 bao thuốc lá điếu nhập lậu được để sẵn trên đoạn đường bê tông để vận chuyển đi huyện D. Khi T điều khiển xe mô tô chở thuốc lá đến khu vực cầu B thuộc ấp P, xã P, thị xã T, tỉnh Tây Ninh thì bị Công an kiểm tra phát hiện.

Tại Công văn số 26/CV-2023 HHTLVN, ngày 31-01-2023 của H1 về việc thẩm định thuốc lá điếu ngoại nhập lậu, thể hiện: 1.000 bao thuốc lá điếu có nhãn hiệu “555” là thuốc lá điếu nhập lậu.

Tại Văn bản xác nhận số 01/2023-AIT-BAT, ngày 01-02-2023 của Văn phòng Đ1 (Singapore) Pte Ltd tại Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện: 500 bao thuốc lá nhãn hiệu “WHITE HORSE” là sản phẩm giả mạo nhãn hiệu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HSST ngày 12/7/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn T (P) 06 (sáu) tháng tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, bị cáo Huỳnh Tấn T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Tấn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào lúc 15 giờ 50 phút, ngày 09-01-2023, trên **đường H** – Phước Chỉ thuộc **ấp P, xã P, thị xã T, tỉnh Tây Ninh, Huỳnh Tân T** đã có hành vi vận chuyển 1.500 bao thuốc lá điếu (gồm 1.000 bao nhãn hiệu “555”, 500 bao nhãn hiệu “WHITE HORSE”) để hưởng tiền công 250.000 đồng thì bị bắt quả tang. Mặc dù chỉ có 1.000 bao là thuốc lá điếu nhập lậu, còn 500 bao là thuốc lá giả mạo nhãn hiệu “WHITE HORSE”, nhưng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thể hiện bị cáo nhận thức tất cả đều là thuốc lá điếu nhập lậu, không biết có 500 bao là thuốc lá giả nhãn hiệu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận bị cáo **Huỳnh Tân T (P)** phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Cấp sơ thẩm đã căn cứ điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Huỳnh Tân T (P)** 06 tháng tù về tội “Vận chuyển hàng cấm” là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo **T** thấy rằng:

Bị cáo **T** thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra bị cáo có ông ngoại tên **Nguyễn Văn Đ** là người hoạt động kháng chiến. Mẹ bị cáo đang bị bệnh, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Căn cứ Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Tối cao, xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có khả năng tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên có căn cứ xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo **T**, Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa không phù hợp, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo **T** không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Huỳnh Tân T.**
3. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HS-ST ngày 12/7/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.
4. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Tân T (P)** phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Tân T (P) 06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo **Huỳnh Tân T** cho UBND xã M, huyện Đ, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

5. Án phí: Bị cáo **Huỳnh Tân T** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GĐKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. TX Trảng Bàng;
- Chi cục THADS. TX Trảng Bàng;
- Công an TPTN;
- Phòng PV 06 CATTN;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thúy Hằng

